

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 590 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình công tác tư pháp năm 2014

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28/4/2009 của Bộ Tư pháp - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công tác tư pháp thuộc UBND cấp xã;

Căn cứ Báo cáo số 15/BC-BTP ngày 20/01/2014 của Bộ Tư pháp về việc tổng kết công tác tư pháp năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 151/TTr-STP ngày 14 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Chương trình công tác tư pháp năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác tư pháp tỉnh Thanh Hóa năm 2014.

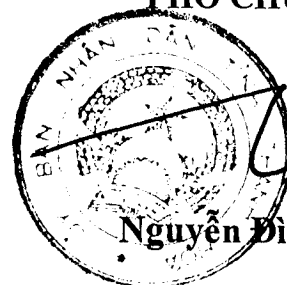
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo)
- Lưu: VT, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP
TỈNH THANH HÓA NĂM 2014**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 590 /QĐ-UBND ngày 04/3/2014
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

Năm 2014, công tác tư pháp cả nước nói chung và tư pháp tỉnh Thanh Hóa nói riêng được giao với khối lượng ngày càng tăng, yêu cầu về chất lượng, tiến độ công việc tăng cao so với những năm qua, đặt ra cho Ngành tư pháp yêu cầu cần tập trung thực hiện những giải pháp đồng bộ, mạnh mẽ để giải quyết, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu công tác của ngành Tư pháp toàn quốc; trong năm 2014, công tác tư pháp của tỉnh Thanh Hóa cần tập trung thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2014

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản, theo dõi thi hành pháp luật và quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2014 của HĐND, UBND tỉnh. Tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án "Nâng cao hiệu quả công tác soạn thảo văn bản QPPL của chính quyền cấp huyện và cấp xã". Thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng thẩm định văn bản QPPL, chú trọng đến tính khả thi của dự thảo văn bản. Chủ động phối hợp, tham gia với cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản trong quá trình soạn thảo, tăng cường sự tham gia của các chuyên gia, các cơ quan, tổ chức vào công tác thẩm định văn bản, tạo sự chuyển biến mới về chất lượng thẩm định văn bản, nhằm giảm thiểu số lượng văn bản được ban hành trái pháp luật, đặc biệt là về nội dung.

- Tổ chức thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản pháp luật hiện hành để phát hiện những quy định, trình tự, thủ tục chồng chéo, bất hợp lý, gây khó

khẩn, cản trở đối với người dân và doanh nghiệp; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhằm rút ngắn quy trình, thời gian giải quyết công việc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước.

- Tổ chức triển khai đồng bộ cơ chế theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ; đồng thời đẩy mạnh, tập trung vào các lĩnh vực như: Bảo vệ môi trường, quản lý sử dụng đất đai, bảo vệ và phát triển rừng; qua đó kiến nghị, đề xuất các biện pháp, giải pháp tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, pháp luật, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai và quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính.

- Tăng cường hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp. Đẩy mạnh tư vấn pháp luật trực tiếp, đối thoại với doanh nghiệp, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác này.

2. Công tác Kiểm soát thủ tục hành chính

- Tập trung theo dõi, đôn đốc việc kiện toàn, củng cố hệ thống đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính; tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức tham gia hệ thống này ở các đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị tham mưu sửa đổi các văn bản có liên quan để đảm bảo phù hợp với việc chuyển nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính từ Văn phòng UBND tỉnh sang Sở Tư pháp.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; kiểm soát việc công khai; niêm yết công khai TTHC và giải quyết thủ tục hành chính đối với các đơn vị, cơ quan thực hiện TTHC từ tỉnh đến cơ sở.

- Cập nhật thông tin, đôn đốc các đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố các TTHC còn thiếu và TTHC sau khi ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ hoặc bãi bỏ.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng rà soát, đánh giá thủ tục hành chính hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của 03 cấp chính quyền (tỉnh, huyện, xã).

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về TTHC; kiểm soát TTHC để thông qua đó cán bộ, công chức, nhân dân biết, thực hiện và tham gia vào các hoạt động kiểm soát TTHC theo quy định pháp luật.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở

- Thực hiện có hiệu quả chương trình phổ biến giáo dục pháp luật năm 2014 trên cơ sở phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung tuyên truyền sâu rộng nội dung Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Xử lý vi phạm hành chính và các

Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính. Kết hợp tốt giữa công tác phổ biến giáo dục pháp luật với hoạt động trợ giúp pháp lý. Thường xuyên củng cố, kiện toàn và nâng cao hơn nữa vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các cấp.

- Tích cực triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp và UBND tỉnh về phổ biến giáo dục pháp luật; tập trung phổ biến giáo dục pháp luật trong một số lĩnh vực như: Cải cách hành chính, đất đai, giải phóng mặt bằng, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, an toàn giao thông...

- Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, tăng cường trách nhiệm, tính chuyên nghiệp trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp tục đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, gắn kết chặt chẽ với hoạt động xây dựng, thực hiện và bảo vệ pháp luật, đưa pháp luật đến với đông đảo người dân. Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tổ chức các hoạt động Ngày pháp luật năm 2014 có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với yêu cầu quản lý, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của từng địa phương; tại cấp tỉnh sẽ truyền hình trực tiếp trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, nhằm tôn vinh pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Tập trung mở đợt tuyên truyền cao điểm về Hiến pháp 1992 (sửa đổi); Luật đất đai (sửa đổi) .v.v.

- Tăng cường phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Kịp thời tuyên truyền đến cán bộ và nhân dân những văn bản pháp luật mới được ban hành, các văn bản pháp luật phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác xây dựng, quản lý và khai thác tử sách pháp luật; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh về triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan phát thanh - truyền hình, báo chí trong tỉnh nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; cung cấp kịp thời các thông tin về tư pháp, pháp luật để phục vụ người dân và cán bộ, công chức; cải tiến và nâng cao chất lượng Bản tin Tư pháp của Sở Tư pháp.

4. Công tác Trợ giúp pháp lý

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 17/7/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 23/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020.

- Từng bước chuyển hướng chiến lược trợ giúp pháp lý theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động trợ giúp pháp lý; sử dụng có hiệu quả quỹ trợ giúp pháp lý.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy Trung tâm trợ giúp pháp lý, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các chi nhánh trợ giúp pháp lý, nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ làm công tác trợ giúp pháp lý; đảm bảo thụ lý và thực hiện trợ giúp pháp lý cho 100% vụ việc khi có yêu cầu; tăng cường trợ giúp pháp lý lưu động ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn. Chú trọng nâng cao chất lượng trợ giúp pháp lý; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ trợ giúp pháp lý ở cấp xã.

5. Công tác Hành chính tư pháp

- Đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ trong việc thực thi pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, chứng thực trên thực tế; giải quyết kịp thời yêu cầu, kiến nghị của người dân.

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia về lý lịch tư pháp. Tăng cường phối hợp với cơ quan Công an, Tòa án trong việc cung cấp thông tin lý lịch tư pháp cho người dân; cải cách thủ tục hành chính và áp dụng các giải pháp đẩy nhanh tiến độ cấp phiếu lý lịch tư pháp.

- Thực hiện tốt công tác giải đáp vướng mắc về pháp luật, cung cấp thông tin, hướng dẫn thủ tục, hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường và hướng dẫn cơ quan có trách nhiệm bồi thường thực hiện việc giải quyết bồi thường đúng quy định của pháp luật.

6. Công tác Bổ trợ tư pháp

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật nhằm nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các hoạt động công chứng, bán đấu giá tài sản, luật sư, tư vấn pháp luật, giám định tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động luật sư. Theo dõi, phối hợp với Đoàn Luật sư tổ chức Đại hội Đoàn luật sư theo kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Giám định tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động giám định tư pháp. Củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp; tạo sự chuyển biến mới về chất lượng và hiệu quả hoạt động giám định tư pháp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hoạt động tố tụng ở địa phương.

- Đẩy mạnh việc phát triển đội ngũ công chứng viên, các tổ chức hành nghề công chứng theo kế hoạch phát triển các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2020 theo Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 29/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3326/QĐ-UBND ngày 24/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh; tiếp tục chuyển giao thẩm quyền chứng thực các hợp đồng, giao dịch từ UBND cấp huyện, cấp xã sang các tổ chức hành nghề công chứng. Kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các biểu hiện lệch lạc, tiêu cực trong hoạt động công chứng ở địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý bán đấu giá tài sản theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ, kế hoạch phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên ban hành theo Quyết định số 3797/QĐ-UBND ngày 29/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại” theo Quyết định số 3810/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Công tác xây dựng Ngành tư pháp, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ của Ngành, nhất là tư pháp cơ sở và các đơn vị được giao bổ sung nhiệm vụ. Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp, đặc biệt là đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, cán bộ pháp chế, cán bộ làm công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản, kiểm soát thủ tục hành chính. Triển khai và thực hiện quy định của UBND tỉnh về tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ, chú trọng việc chuyển đổi vị trí công tác cán bộ theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1950/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nguồn nhân lực Ngành Tư pháp theo hướng trẻ hoá đội ngũ cán bộ, đảm bảo sự kế thừa giữa các thế hệ cán bộ; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và sử dụng cán bộ; thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra theo từng giai đoạn và hàng năm. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị.

- Sở Tư pháp phối hợp với Sở Nội vụ và các ngành liên quan xây dựng Đề án trình UBND tỉnh thành lập, kiện toàn bộ máy, bố trí cán bộ cho các tổ chức pháp chế sở, ngành theo Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ.

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trong Ngành.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch thanh tra năm 2014, tập trung vào một số lĩnh vực như quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp; hoạt động công chứng, luật sư, bán đấu giá tài sản; phòng, chống tham nhũng; triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tư pháp.

- Chỉ đạo chủ động giải quyết ngay các vụ việc mới phát sinh tại cơ sở, hạn chế tối đa khiếu kiện vượt cấp; giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo (nếu có) không để tồn đọng, kéo dài.

7. Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, trong đó chú trọng các thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước Ngành tư pháp; cải tiến, đổi mới lề lối làm việc nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước; ứng dụng tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 và hoạt động của Ngành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hoá các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp; thực hiện tốt việc kiểm soát thủ tục hành chính; công khai các thủ tục hành chính ngay sau khi được ban hành.

- Nâng cao chất lượng khai thác Trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, của Sở Tư pháp và các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp; sử dụng các phần mềm trong hoạt động quản lý của ngành như: hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp...

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đối với công tác tư pháp. Thường xuyên đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành; sâu sát, quyết liệt, bám sát chương trình, kế hoạch; hướng mạnh về cơ sở, lắng nghe ý kiến phản ánh từ cơ sở, từ xã hội, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn triển khai nhiệm vụ tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Bám sát chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của Ngành Tư pháp để xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần triển khai thực hiện, ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện

mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 theo Nghị quyết số 60/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của HĐND tỉnh, Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 03/01/2014 của UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014.

3. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, tập trung vào bộ máy, công chức làm công tác pháp chế sở, ngành, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã. Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng nâng cao kiến thức kinh tế - xã hội cho đội ngũ cán bộ, công chức, khắc phục chuyên môn pháp luật thuần túy; chú trọng công tác quy hoạch, kế hoạch; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, người lao động.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp với các sở, ngành và cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên để có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Ngành.

5. Tăng cường thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập, xử lý nghiêm các biểu hiện lệch lạc, tiêu cực, gây phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết yêu cầu của người dân, nhất là trong các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, công chứng, bán đấu giá tại địa phương.

6. Tăng cường ứng dụng các phần mềm quản lý trên lĩnh vực quản lý của Ngành Tư pháp để tạo bước đột phá trong việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; cung cấp dịch vụ pháp lý nhanh gọn, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp.

7. Phát động phong trào thi đua trong toàn ngành theo hướng bảo đảm thực chất, hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy toàn ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình công tác này, trong đó cần xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của ngành, cơ quan, đơn vị.

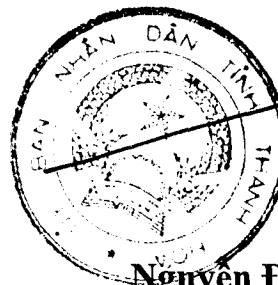
- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc thực hiện có hiệu quả Chương trình công tác; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp; Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị gửi văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo việc triển khai thực hiện

Chương trình công tác này; định kỳ tổng hợp báo cáo và kiến nghị với Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết để bảo đảm Chương trình công tác của Ngành được thực hiện đầy đủ, hiệu quả, đồng bộ, đúng tiến độ./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng